

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70 /2021/HSST
Ngày 04/8/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Sang và ông Phan Văn Tiến

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệu Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa: Ông Tô Tuấn Dũng – Kiểm sát viên

Trong ngày 04 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2021/QĐXX-HS ngày 21 tháng 7 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lã Văn Q**; Tên gọi khác: không; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Sinh ngày 06/6/1977. Nơi cư trú: thôn LT, xã DP, huyện TT, tỉnh Thái Bình; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên cha: Lã Quý Đ (đã chết); Họ tên mẹ: Đoàn Thị V, sinh năm: 1948; Họ và tên vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1979 và 03 con (con lớn sinh năm 1999; con nhỏ sinh năm 2009); Điều cư trú tại thôn LT, xã DP, huyện TT, tỉnh Thái Bình. Bản án số 98/2017/HSST ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt 1 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/5/2021 đến ngày 19/5/2021 chuyển tạm giam - *Có mặt.*

- Người chứng kiến:

+ Ông Lã Văn H, sinh năm 1965 – *Vắng mặt*

+ Ông Lã Văn H1, sinh năm 1960 – *Vắng mặt*

Đều trú tại: thôn LT, xã DP, huyện TT, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mắc nghiện ma túy, khoảng 16 giờ ngày 16/5/2021, bị cáo đến khu vực nhà thờ xã TS để mua của người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết tên, tuổi địa chỉ 01 gói ma túy về sử dụng với giá 200.000 đồng. Khoảng 17 giờ cùng ngày khi bị cáo đi bộ về gần đến nhà thì bị tổ công tác Công an xã DP phát hiện. Tại đây trước sự chứng kiến của ông Lã Văn H và ông Lã Văn H1 tổ công tác thu giữ trong lòng bàn tay phải của bị cáo 01 gói giấy màu nâu có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột màu trắng, dạng cục, bị cáo khai nhận là ma túy loại Hereroine. Sau đó tổ công tác đưa bị cáo và mời người chứng kiến về trụ sở Công an xã DP lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng mẫu A1 và làm các thủ tục khác theo quy định. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TT tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo nhưng không thu giữ được gì liên quan đến ma túy

Kết luận giám định số 177/KLGĐMT-PC09 ngày 17/5/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “Vật chứng trong phong bì niêm phong mẫu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1533 gam (*Không phải một năm ba ba gam*); Heroine STT: 09, Danh mục I, nghị định 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Cáo trạng số 65/CT-VKSTT ngày 15/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội: Đề nghị tuyên bố Lã Văn Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 1 năm 3 tháng đến 1 năm 6 tháng tù; Không đề nghị phạt bổ sung đối với bị cáo; đề nghị áp Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy đã thu giữ.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; Bị cáo đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo nhất trí không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn tàng trữ 0,1533 gam (*Không thấy một năm ba ba gam*) Heroine, mục đích để sử dụng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng; Bản kết luận giám định số 177/KLGĐMT-PC09 ngày 17/5/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Lời khai của ông Lã Văn H và ông Lã Văn H1 cùng các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền quản lý của nhà nước đối với các chất gây nghiện, phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

d) Lá, rễ, thân, cành, hoa, quả cây cần sa hoặc lá cây côca có khối lượng từ 10 kilôgam đến dưới 25 kilôgam;

đ) Quả thuốc phiện khô có khối lượng từ 05 kilôgam đến dưới 50 kilôgam;

e) Quả thuốc phiện tươi có khối lượng từ 01 kilôgam đến dưới 10 kilôgam;

g) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 01 gam đến dưới 20 gam;

h) Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích từ 10 mililit đến dưới 100 mililit;

Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[3] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có bố để được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng không coi đó là bài học để tu dưỡng, rèn luyện nay lại phạm tội, cần áp dụng Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt tù giam với mức hình phạt tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Bị cáo mua ma túy của một người đàn ông, không biết tên, tuổi, địa chỉ; Thuê xe của người đàn ông không biết tên, tuổi, địa để mua ma túy và không nói về việc chở bị cáo đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xử lý đối với người bán ma túy cho bị cáo và người lái xe chở bị cáo.

[6] Số ma túy còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định là loại vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm **c khoản** 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm **b** khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Lã Văn Q phạm tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lã Văn Q 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam - ngày 16/5/2021

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy **0,1370** gam ma túy, loại **Heroine** thu giữ của Lã Văn Q (còn lại sau lấy mẫu giám định) và bao gói Mẫu số A1 trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 177/KLGĐMT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. (Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy lập ngày 15/7/2021).

4. Về án phí: Bị cáo Lã Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lã Văn Q có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 04/8/2021).

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thái Thụy;
- VKSND tỉnh Thái Bình
- Công an huyện Thái Thụy;
- Chi cục THADS Thái Thụy;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- UBND xã DP;;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hương Lan

